

Bản án số: 88/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08-7-2024
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam
2. Bà Mai Thị Nhắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Lanh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 249/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị H**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh B (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai và biên bản hoà giải chị Võ Thị H trình bày:

Chị H và anh T qua mai mối về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005, có tổ chức lễ cưới theo phong tục nhưng không có đăng ký kết hôn. Anh chị sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do mai mối nên chưa tìm hiểu rõ nên khi về chung sống thì có nhiều điểm không hợp nhau, anh T không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình mà thường xuyên uống rượu về bạo hành vợ con, thường xuyên có lời nói bất kính với người lớn trong gia đình chị H và hàng xóm xung quanh nên vợ chồng

thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng chị H và anh T ly thân từ năm 2017 cho đến nay, mạnh ai nấy sống không quan tâm gì đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H xin ly hôn với anh T, yêu cầu Toà án giải quyết không công nhận chị H và anh T là vợ chồng.

Về con chung: Có một con chung là Võ Thị V, sinh ngày 29/10/2006, hiện đang sống cùng chị H, chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản khai, biên bản hoà giải bị đơn anh Lê Văn T trình bày:

Anh T thống nhất với lời trình bày của chị H về điều kiện tiến tới hôn nhân, thời gian chung sống, anh chị không có đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh T đi làm có các mối quan hệ làm ăn nên có uống rượu nhưng mỗi khi uống rượu về thì chị H chửi anh T nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh T đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Có một con chung là Võ Thị V, sinh ngày 29/10/2006, hiện đang sống cùng chị H. Anh T đồng ý để chị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre phát biểu quan điểm cho rằng: Thẩm phán thụ lý, giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 53, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị H, cụ thể: Không công nhận chị Võ Thị H và anh Lê Văn T là vợ chồng. Về con chung: Chị Võ Thị H được quyền nuôi con chung là Võ Thị V, sinh ngày 29/10/2006, anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không có yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Võ Thị H đối với anh Lê Văn T thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”. Quan hệ pháp luật tranh

chấp nêu trên được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[1.2] Anh Lê Văn T có nơi cư trú tại xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thụ lý đúng thẩm quyền.

[1.3] Chị Võ Thị H và anh Lê Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T theo quy định tại các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hôn nhân: Chị H và anh T thống nhất trình bày anh chị chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2005, có tổ chức lễ cưới theo phong tục nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H trình bày mâu thuẫn là do anh T thường xuyên uống rượu về đánh chị H, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng chị H và anh T ly thân từ năm 2017 cho đến nay, mạnh ai nấy sống không quan tâm gì đến nhau. Do chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H xin ly hôn với anh T, anh T cũng đồng ý ly hôn với chị H.

[2.2] Theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre và Ủy ban nhân dân xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thì chị H và anh T không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này.”*. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Võ Thị H và anh Lê Văn T.

[2.3] Về con chung: Chị H và anh T thống nhất trong thời gian chung sống anh chị có một con chung tên là Võ Thị V, sinh ngày 29/10/2006, hiện đang sống cùng chị H. Khi được Tòa án hỏi ý kiến thì cháu Võ Thị V có nguyện vọng được sống cùng chị H sau khi chị H và anh T ly hôn. Chị H cũng đảm bảo tốt việc nuôi dưỡng con, cháu V cũng đã thích nghi với môi trường sống và với việc chăm sóc, giáo dục của chị H. Anh T cũng đồng ý để chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu V sau khi ly hôn. Do đó, để đảm bảo sự phát triển của cháu Võ Thị V cả về thể chất lẫn tinh thần, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung là Võ Thị V cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[2.5] Về tài sản chung: Chị H và anh T thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6] Về nợ chung: Chị H và anh T thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Chị H là người khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228, 271, 273, 278, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các điều 53, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị H, cụ thể:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Võ Thị H và anh Lê Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung là Võ Thị V, sinh ngày 29/10/2006 cho chị Võ Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Võ Thị H không yêu cầu anh Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, chị Võ Thị H, anh Lê Văn T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Võ Thị H, anh Lê Văn T có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Võ Thị H và anh Lê Văn T thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Chị Võ Thị H và anh Lê Văn T thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí:

Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số tòa án số 0002053 ngày 03/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre là đủ.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú theo quy định.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự ^(2b) ;
- TAND tỉnh Bến Tre ^(1b) ;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam ^(1b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam ^(1b);
- Lưu HS, VP ^(3b) TC:8b .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Trang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

